

Bản án số: **40/2021/HS-ST**

Ngày: 23-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tao;

2. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Quang V, sinh năm 1992, tại tỉnh Hưng Yên; Hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 7, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Quang Chín và bà Đỗ Thị Đào; Vợ: Đã ly hôn; Con: Có 02 người con, cùng sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị giữ, giam từ ngày 17/5/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:

1/ Ông **Nguyễn Ngọc Phúc**, sinh năm 1995 – *Xin vắng mặt*

Địa chỉ: Số 330 đường Tôn Thất Thuyết, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông **Vũ Đức Thành**, sinh năm 1989 – *Xin vắng mặt*

Địa chỉ: Số 76/24/4 đường Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà **Nguy Ngọc Ái**, sinh năm 1994 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Số 174/35 đường Lê Quốc Hưng, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Hà Bảo Xuyên**, sinh năm 1996 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Số 90 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh.

3/ Ông **Nguyễn Văn Hạnh**, sinh năm 1975 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Số 48/85/9 đường Thống Nhất, Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông **Văn Hữu Bắc**, sinh năm 1975 – *Có mặt*

Địa chỉ: Tiểu Khu 7, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

5/ Bà **Đỗ Thị Đào**, sinh năm 1979 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Tiểu Khu 7, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/05/2021, Trần Quang V sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus truy cập vào ứng dụng tiktok để giải trí thì phát hiện có ứng dụng Shopee giới thiệu video mua bán hàng trực tuyến: Người dùng chỉ cần đặt món hàng cần mua trên ứng dụng này thì nhân viên của shop sẽ giao hàng đến địa chỉ người mua cung cấp; người mua nhận được hàng thì mới thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản hoặc trả tiền mặt cho nhân viên giao hàng. Đồng thời, V biết việc chuyển trả tiền qua tài khoản ngân hàng sẽ chậm (do lỗi giao dịch hoặc mạng yếu) nên đã nảy sinh ý định sẽ cài đặt tài khoản giả mang tên của người khác để đặt mua điện thoại di động trên ứng dụng Shoppe; V sẽ lấy số tài khoản ngân hàng của nhân viên giao hàng và thực hiện thao tác chuyển tiền trên điện thoại di động của V cho nhân viên giao hàng xem nhằm tạo niềm tin để chiếm đoạt điện thoại di động từ nhân viên giao hàng; nếu nhân viên giao hàng báo chưa nhận được tiền thì V sẽ đưa ra lý do là mạng yếu tiền chưa qua kịp rồi nhanh chóng bỏ đi để chiếm đoạt điện thoại.

Đến ngày 10/05/2021, V sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus có số thuê bao 0886.169.992 và cài đặt tài khoản tên Trần Khang (tên giả) rồi vào tài khoản “GHN Express” trên ứng dụng mua hàng shopee đặt mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11pro, màu xanh - đen, 64Gb, với giá 15.430.202 đồng, địa điểm giao tại đường số 8, khu công nghiệp Hiệp Phước, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè và V vào tài khoản “Shopee Xpress” trên ứng dụng mua hàng shopee đặt mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, 64Gb, với giá 16.290.090 đồng, địa điểm giao tại đường số 1, khu công nghiệp Hiệp Phước, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè. Cả hai đơn hàng đều được tài khoản “GHN Express” và “Shopee Xpress” của ứng dụng shopee xác nhận.

Khoảng 08h ngày 13/05/2021, ông Vũ Đức Thành là nhân viên giao hàng của “GHN Express” đến kho tại địa chỉ 785, đường Nguyễn Bình, Ấp 1, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè nhận đơn hàng là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro, màu xanh - đen, 64GB, trị giá 15.430.202 đồng để giao cho người mua hàng tên là Trần Khang (do V lấy tên giả) tại đường số 8, khu công nghiệp Hiệp Phước, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè. V đến nhận điện thoại nói không có tiền mặt và xin số tài khoản của ông Thành để chuyển khoản. Lúc này, V sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus nhập số tài khoản của ông Thành vào ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại di động của mình để thực hiện thao tác chuyển tiền thì

được cung cấp mã OTP (mã xác nhận) rồi V đưa màn hình điện thoại cho ông Thành xem để ông Thành tin tưởng là V đã chuyển tiền. Do tin tưởng V đã chuyển tiền nên ông Thành đã giao cho V chiếc điện thoại di động trên. Tuy nhiên, sau khi đưa ông Thành xem thì V không bấm xác nhận mà tắt ứng dụng chuyển tiền vì trong tài khoản của V không có tiền. Ông Thành chờ lâu (khoảng 03-05 phút) mà không thấy điện thoại báo đã nhận tiền nên hỏi V thì V nói do lỗi mạng nên tiền qua chậm và nói có công việc gấp nên bỏ đi khỏi hiện trường cùng chiếc điện thoại di động Iphone 11pro, mang về cất giấu trong phòng vệ sinh của trạm y tế cũ, thuộc Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè (nơi V đang ở). Ông Thành chờ lâu nhưng không thấy báo nhận được tiền nên mới biết mình bị lừa nên điều khiển xe chạy theo hướng tẩu thoát của V để tìm.

Khoảng 09h ngày 13/05/2021, ông Nguyễn Ngọc Phúc là nhân viên của “Shopee Xpress” đến kho tại địa bàn xã Long Thới, huyện Nhà Bè để nhận đơn hàng là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, 64GB, trị giá 16.290.090 đồng để giao cho người mua tên là Trần Khang (do V lấy tên giả) tại đường số 1, khu công nghiệp Hiệp Phước. Ông Phúc điện thoại thì V hẹn đến đường số 8, khu công nghiệp Hiệp Phước, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè để nhận hàng. Tại đây, V nói không có tiền mặt và xin số tài khoản của ông Phúc để thực hiện phương thức thủ đoạn chuyển tiền như đã thực hiện với ông Thành. Do không có tài khoản ngân hàng nên ông Phúc đưa cho V số tài khoản của người bạn tên Trần Nguyễn Đình Thế để V chuyển tiền. Lúc này, V cho ông Phúc xem màn hình điện thoại báo chuyển tiền nên ông Phúc tin tưởng giao chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng cho V. Sau khi nhận điện thoại, V nói có công việc đột xuất nên cầm chiếc điện thoại trên điều khiển xe rời khỏi hiện trường; ông Phúc tin tưởng V đã chuyển tiền nên đã để cho V cầm điện thoại đi. Đợi lâu nhưng không thấy báo đã nhận được tiền nên ông Phúc điều khiển xe chạy theo hướng tẩu thoát của V để tìm. Khi ông Phúc chạy xe đến khu vực cầu Đồng Điền, đường số 1, khu công nghiệp Hiệp Phước, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè thì gặp được V nên yêu cầu dừng xe; V không thừa nhận việc giao dịch mua bán điện thoại với ông Phúc nên ông Phúc mới biết mình bị lừa. Cùng lúc này, ông Thành phát hiện sự việc nên đã cùng với ông Phúc giữ V lại và giao cho Công an xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Trần Quang V đã khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11pro, màu xanh - đen, 64Gb, đã qua sử dụng được định giá là 15.430.202 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, 64Gb, chưa qua sử dụng, được định giá là 16.290.090 đồng. Tổng giá trị là **31.720.292** đồng.

Tại phiên tòa, đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quang V về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-NB ngày 25 tháng 8 năm 2021 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quang V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Ngọc Phúc và ông Vũ Đức Thành đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về việc xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11pro, màu xanh - đen, 64Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc điện thoại di động trên cho ông Vũ Đức Thành là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, 64Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc điện thoại di động trên cho ông Nguyễn Ngọc Phúc là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 54V3-9152 do ông Nguyễn Văn Hạnh đứng tên chủ sở hữu. Ông Hạnh khai vào ngày 01/5/2021 đã bán chiếc xe mô tô trên cho ông Văn Hữu Bắc với giá 9.000.000 đồng nhưng chỉ làm giấy bán viết tay. Ông Bắc khai vào ngày 13/5/2021 khi đang cất cở chung với Trần Quang V thì chở V để đi lấy đồ cá nhân, việc Viên lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì ông Bắc hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 54V3-9152 cho ông Văn Hữu Bắc là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Trần Quang V là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của V kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang V đã thừa nhận: Vào khoảng 08h và 09h ngày 13/5/2021, chính bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11pro, màu xanh - đen, 64Gb, trị giá 15.430.202 đồng của ông Vũ Đức Thành và 01 chiếc điện thoại di động hiệu

Iphone 11, màu trắng, 64Gb, trị giá 16.290.090 đồng của ông Nguyễn Ngọc Phúc. Tổng trị giá tài sản là **31.720.292** đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo Trần Quang V tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Quang V là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Bị cáo Trần Quang V là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của các chủ sở hữu hợp pháp.

Vì vậy, V kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Trần Quang V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của 02 người bị hại vào 02 khoảng thời gian khác nhau, cả 02 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo bị V kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đề nghị áp dụng tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện V Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Ngọc Phúc và ông Vũ Đức Thành đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường, tại phiên tòa đại diện V Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11pro, màu xanh - đen, 64Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc điện thoại di động trên cho ông Vũ Đức Thành là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, tại phiên tòa đại diện V kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, 64Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc điện thoại di động

trên cho ông Nguyễn Ngọc Phúc là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, tại phiên tòa đại diện V kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 54V3-9152 do ông Nguyễn Văn Hạnh đứng tên chủ sở hữu. Ông Hạnh khai vào ngày 01/5/2021 đã bán chiếc xe mô tô trên cho ông Văn Hữu Bắc với giá 9.000.000 đồng nhưng chỉ làm giấy bán viết tay. Ông Bắc khai vào ngày 13/5/2021 khi đang cất cốp chung với người cháu là Trần Quang V thì V hỏi mượn ông Bắc chiếc xe mô tô biển số 54V3-9152 để đi lấy đồ cá nhân; V sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì ông Bắc hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 54V3-9152 cho ông Văn Hữu Bắc là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, tại phiên tòa đại diện V kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Trần Quang V là phương tiện V dùng để thực hiện hành vi phạm tội, xét tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang V** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Trần Quang V **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2021.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng, số IMEI: FCFJ95NMHG03.

(Theo phiếu nhập kho số 2021-NK36 ngày 10/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long